TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2017/HSPT
Ngày: 29-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Nghị

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Minh Hương

Ông Nguyễn Kim Đồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng; là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Tân; Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2017/ TLPT-HS ngày 20/10/2017 đối với bị cáo Phạm Trung T do có kháng cáo của người bị hại Hoàng Văn Th đối với bản án hình sự sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 06/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: **Phạm Trung T**; Sinh năm 1989 tại Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn CP, xã NL, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề Nghiệp: Làm nông; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Con ông Phạm Văn B, sinh năm 1956; Con bà Lương Thị N, sinh năm: 1953; Anh chị em ruột: Có 05 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ/tạm giam từ ngày 23/3/2017 đến ngày 27/4/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. Có mặt.

Người bị hại: Ông Hoàng Văn Th, Sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn CP, xã NL, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

Ông Nguyễn Xuân T - Văn phòng Luật sư Nguyễn Xuân T - Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Văn S không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 15/8/2016 Phạm Trung T và Phạm Văn Đ đang làm vườn tại thôn CP, xã NL, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng thì có Hoàng Văn S đi xe máy ngang qua. Phạm Trung T làm ở gần đường nên đứng ra ngoài đường để hỏi S về việc đánh nhau hôm trước; S không nói gì và xuống xe, hai bên xảy ra xô sát đánh nhau. Thấy vậy Phạm Văn Đ chạy lại ôm S thì T có giật được gậy của S và đánh S 02, 03 cái vào người S. Kết thúc việc đánh nhau thì S bỏ đi, lúc này Hoàng Văn Th là anh trai của S chạy tới cùng ông Hoàng Văn T là bố của S. Tại đây xảy ra xô sát đánh nhau, Phạm Văn Đ đánh nhau với Hoàng Văn S và Hoàng Văn T, Phạm Trung T đánh nhau với Hoàng Văn Th. Quá trình đánh nhau thì Phạm Trung T có dùng dao gấp để trong túi quần rút ra đâm liên tiếp vào người của Hoàng Văn Th khiến Hoàng Văn Th lùi lại phía sau. Sau đó được mọi người can ngăn Phạm Trung T bỏ về nhà còn Hoàng Văn Th và Hoàng Văn S được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 263/2017/TgT ngày 09/01/2017 của Trung tâm Pháp y Lâm Đồng xác định Hoàng Văn Th bị thương tích như sau: vết thương bẹn trái dài 4cm, 02 vết thương bìu mỗi vết dài 01cm, vết thương bẹn phải dài 0,5cm, vết thương đùi phải dài 4,5cm, vết thương ngực phải dài 01cm, vết thương mặt ngoài cánh tay phải dài 03cm, vết thương vai trái dài 01cm, vết thương hông trái dài 01cm, 03 vết thương khuỷu trái mỗi vết dài 2,5cm, 03cm, 01cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15% (mười lăm phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 262/2017/TgT ngày 09/01/2017 của Trung tâm Pháp y Lâm Đồng xác định Hoàng Văn S bị thương phần mềm đã lành không để lại di chứng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tật gây nên hiện lại là 0%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Hoàng Văn Th yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, thu nhập bị mất, tiền xe đi lại, tổn thất về tinh thần với số tiền 119.281.561 đồng, hiện bị cáo T đã nộp 20.000.000đ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng để khắc phục hậu quả.

Về vật chứng của vụ án: 01 cây gậy tre dài 01m, 01 gậy cà phê dài 80cm, 01 con dao gấp dài 20cm. CQĐT đã bàn giao chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng chờ xử lý.

Bản án số 72/2017/HSST ngày 06/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng tuyên bố bị cáo Phạm Trung T phạm tội ‘‘Cố ý gây thương tích’’.

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Trung T 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về cho UBND xã Ninh Loan, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Phạm Trung T phải có nghĩa vụ bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại Hoàng Văn Th số tiền 47.163.000 đồng (bốn mươi bảy triệu một trăm sáu mươi ba ngàn đồng).

Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19/9/2017 người bị hại kháng cáo không cho bị cáo hưởng án treo, tăng mức bồi thường lên 121.982.811đ.

Bị cáo xuất trình biên lai đã bồi thường xong cho người bị hại và đã đóng tiền án phí.

Tại phiên tòa, người bị hại xin rút kháng cáo về phần hình phạt, giữ nguyên kháng cáo về yêu cầu tăng bồi thường. Luật sư đề nghị chấp nhận kháng cáo về yêu cầu bồi thường của người bị hại. Bị cáo đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo về phần hình phạt mà người bị hại đã rút; chấp nhận một phần kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự đề nghị xử buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại toàn bộ tiền thiệt hại là 70.744.561 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 15/8/2016 tại thôn CP, xã NL, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng bị cáo Phạm Trung T cùng Phạm Văn Đ có xảy ra xô sát, đánh nhau với Hoàng Văn S, Hoàng Văn Th, Hoàng Văn T. Quá trình đánh nhau thì bị cáo T dùng dao gấp để trong túi quần rút ra đâm liên tiếp vào người của Hoàng Văn Th, Hoàng Văn Th bị nhiều vết thương như sau: vết thương bẹn trái dài 4cm, 02 vết thương bìu mỗi vết dài 01cm, vết thương bẹn phải dài 0,5cm, vết thương đùi phải dài 4,5cm, vết thương ngực phải dài 01cm, vết thương mặt ngoài cánh tay phải dài 03cm, vết thương vai trái dài 01cm, vết thương hông trái dài 01cm, 03 vết thương khuỷu trái mỗi vết dài 2,5cm, 03cm, 01cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị hại, nhân chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cở sở kết luận bị cáo Phạm Trung T phạm tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Xét kháng cáo của người bị hại Hoàng Văn Th: Tại phiên tòa người bị hại đã rút kháng cáo về phần hình phạt, giữ nguyên kháng cáo về phần bồi thường; xét việc rút kháng cáo về phần hình phạt là tự nguyện nên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo về phần hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Hoàng Văn Th yêu cầu bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả tổng số tiền 121.982.811 đồng bao gồm tiền thuốc, tiền công chăm sóc, tiền công lao động bị mất, tiền tổn thất tinh thần. Xét yêu cầu của người bị hại là cao, cấp sơ thẩm tính toán thiệt hại cụ thể như sau:

- Tiền công lao động bị mất của người bị hại khi nằm viện là 10 ngày x 200.000đ/ngày = 2.000.000đồng.

- Tiền công lao động bị mất của người chăm sóc người bị hại khi nằm viện là 10 ngày x 200.000đ/ngày = 2.000.000đồng.

- Tiền công người bị hại 01 tháng không lao động được là 30 ngày x 200.000đồng/ngày = 6.000.000đồng.

- Tiền công lao động bị giảm sút của người bị hại trong 9 tháng là 270 ngày x 100.000đ/ngày = 27.000.000đồng.

- Tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 10 tháng x 1.300.000đ/tháng = 13.000.000đồng.

- Tiền thuốc điều trị bệnh 02 đợt là 18.445.811đ + 2.298.750đ = 20.744.561đồng.

Tổng cộng là 70.744.561 đồng.

Xét cách tính thiệt hại như trên là phù hợp, tuy nhiên cấp sơ thẩm cho rằng bị hại cũng có một phần lỗi nên phải chịu 1/3 số tiền bồi thường tổn thất là không đúng. Đối với việc người bị hại yêu cầu số tiền 121.982.811đ là không có cơ sở, không phù hợp, do vậy chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại tăng mức bồi thường như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở. Buộc bị cáo Phạm Trung T phải có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại số tiền 70.744.561 đồng. Ông Phạm Văn B là bố bị cáo và bị cáo đã nộp số tiền 47.163.000 đồng tại Chi cục Thi hành án huyện Đức Trọng theo các biên lai thu tiền số AA/2010/09701 ngày 14/4/2017; AA/2010/09750 ngày 17/8/2017; AA/2010/09819 ngày 22/9/2017 nên số tiền bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho người bị hại là 23.581.561 đồng. Tuyên giao số tiền 47.163.000 đồng cho người bị hại.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo đã nộp 2.358.150đ án phí dân sự sơ thẩm theo bản án sơ thẩm tuyên, buộc bị cáo phải nộp tiếp tiền án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải bồi thường thêm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần hình phạt. Bản án sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 06/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Trung T có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại Hoàng Văn Th về phần trách nhiệm dân sự, sửa bản án sơ thẩm.

1. Về phần trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Phạm Trung T có trách nhiệm bồi thường tiếp cho người bị hại Hoàng Văn Th số tiền 23.581.561đ (Hai mươi ba triệu năm trăm tám mươi mốt ngàn năm trăm sáu mươi mốt đồng). Tuyên giao cho ông Hoàng Văn Th số tiền 20.000.000 đồng và số tiền 27.163.000đ theo các biên lai thu tiền số AA/2010/09701 ngày 14/4/2017; AA/2010/09750 ngày 17/8/2017; AA/2010/09819 ngày 22/9/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng.

2. Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Trung T phải nộp thêm 1.179.078đ án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND, CA cấp sơ thẩm;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người bào chữa;
- Phòng KTNV-THA;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Đình Nghị

CÁC THẨM PHÁN	CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Hoàng Thị Minh Hương – Nguyễn Kim Đồng	**Võ Đình Nghị**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 12 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Nghị

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Minh Hương

Ông Nguyễn Kim Đồng

Căn cứ vào các Điều 199, 222, 247 và Khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào ngày 29 tháng 12 năm 2017 tại phòng nghị án Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Phạm Trung Thành *"Cố ý gây thương tích"*.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần hình phạt. Bản án sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 06/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Trung Thành có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại Hoàng Văn Thành về phần trách nhiệm dân sự, sửa bản án sơ thẩm.

1. Về phần trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Phạm Trung Thành có trách nhiệm bồi thường tiếp cho người bị hại Hoàng Văn Thành số tiền 23.581.561đ (Hai mươi ba triệu năm trăm tám mươi mốt ngàn năm trăm sáu mươi mốt đồng). Tuyên giao cho ông Hoàng Văn Thành số tiền 20.000.000 đồng và số tiền 27.163.000đ theo các biên lai thu tiền số AA/2010/09701 ngày 14/4/2017; AA/2010/09750 ngày 17/8/2017; AA/2010/09819 ngày 22/9/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng.

2. Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Trung Thành phải nộp thêm

1.179.078đ án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3.

CÁC THẨM PHÁN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Minh Hương – Nguyễn Kim Đồng **Võ Đình Nghị**